

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

BÁO CÁO TÓM TẮT
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP ĐẠI HỌC

**NGHIÊN CỨU CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN CÁC DOANH NGHIỆP
CÔNG NGHIỆP
NHỎ VÀ VỪA TỈNH THÁI NGUYÊN**

Mã số: ĐH2016 - TN08 – 09

Chủ nhiệm đề tài: NCS. Lê Ngọc Nương

Thái Nguyên, tháng 12/Năm 2018

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

BÁO CÁO TÓM TẮT
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP ĐẠI HỌC

**NGHIÊN CỨU CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN CÁC DOANH NGHIỆP
CÔNG NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Mã số: ĐH2016 - TN08 – 09

Xác nhận của tổ chức chủ trì
(ký, họ tên, đóng dấu)

Chủ nhiệm đề tài
(ký, họ tên)

Thái Nguyên, tháng 12/Năm 2018

**DANH SÁCH NHỮNG THÀNH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI
VÀ ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH**

I. DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

Stt	Họ và tên	Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn
1	PGS.TS. Nguyễn Thị Gấm	Trưởng khoa Marketing, TM & DL; Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh; Chuyên môn: Quản trị kinh doanh
2	TS. Đỗ Đình Long	Trưởng khoa Quản lý - Luật Kinh tế; Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh; Chuyên môn: Quản lý kinh tế
3	ThS. Đỗ Thái Hòa	Giảng viên; Trường Cao đẳng kinh tế - kỹ thuật. Chuyên môn: Khoa học máy tính
4	TS. Phạm Thị Ngọc Vân	Phó Trưởng Khoa Quản lý - Luật Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế & QTKD Chuyên môn: Quản lý kinh tế

II. DANH SÁCH ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH

STT	Tên đơn vị trong và ngoài nước	Nội dung phối hợp nghiên cứu	Họ và tên người đại diện đơn vị
1	Trường Đại học Kinh tế và QTKD thuộc Đại học Thái Nguyên	Hỗ trợ các thủ tục hành chính liên quan, cho phép sử dụng cơ sở vật chất, hỗ trợ nhân lực cho nghiên cứu của đề tài. Đề xuất ứng dụng kết quả nghiên cứu của đề tài trong công tác nghiên cứu và giảng dạy tại Nhà trường.	Hiệu trưởng GS.TS. Đặng Văn Minh
2	Đại học Thái Nguyên	Phối hợp nghiên cứu các nội dung của đề tài	Giám đốc GS.TS. Đặng Kim Vui

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	1
4. Tổng quan tình hình nghiên cứu	2
5. Kết cấu của báo cáo	2
CHƯƠNG 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA	3
1.1. Lý luận chung về doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa.....	3
1.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa.....	4
1.3. Cơ sở thực tiễn về phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa	4
CHƯƠNG 2 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	5
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	5
2.2. Khung phân tích về các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên.....	5
2.3. Phương pháp thu thập thông tin	6
2.4. Phương pháp phân tích thông tin	6
2.5. Chỉ tiêu đánh giá sự phát triển của doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa.....	6
CHƯƠNG 3 THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TRÊN ĐỊA BÀN THÁI NGUYÊN	6
3.1. Khái quát chung về tỉnh Thái Nguyên	6
3.2. Thực trạng hoạt động của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thái Nguyên7	
3.3. Phân tích ảnh hưởng của các nhân tố đến phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên.....	7
3.4. Đánh giá chung về sự phát triển của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên.....	8
CHƯƠNG 4 GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TRÊN ĐỊA BÀN THÁI NGUYÊN	9
4.1. Quan điểm và định hướng phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên..9	
4.2. Một số giải pháp nhằm phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên.....	9
4.3. Một số kiến nghị nhằm phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên... 11	
KẾT LUẬN	ERROR! BOOKMARK NOT DEFINED.

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Nghĩa đầy đủ tiếng Việt
1	BHXH	Bảo hiểm xã hội
2	CBCNV	Cán bộ công nhân viên
3	CCN	Cụm công nghiệp
4	CN	Công nghiệp
5	CNH - HĐH	Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa
6	CNSX	Công nghệ sản xuất
7	CP	Chính phủ
8	CS	Cộng sự
9	DN	Doanh nghiệp
10	DNCB	Doanh nghiệp chế biến
11	DNCN	Doanh nghiệp công nghiệp
12	DNCNNVV	Doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa
13	DNNVV	Doanh nghiệp nhỏ và vừa
14	ĐP	Địa phương
15	GTGT	Giá trị gia tăng
16	HĐLĐ	Hợp đồng lao động
17	HTX	Hợp tác xã
18	KCN	Khu công nghiệp
19	LĐ	Lao động
20	MT	Môi trường
21	QHCT	Quy hoạch chi tiết
22	SX	Sản xuất
23	SXKD	Sản xuất kinh doanh
24	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
25	TTHC	Thủ tục hành chính
26	TW	Trung ương
27	VLXD	Vật liệu xây dựng

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Đơn vị: ĐẠI HỌC KINH TẾ & QTKD

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thông tin chung

- Tên đề tài: Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên
- Mã số: ĐH2016 - TN08 - 09
- Chủ nhiệm đề tài: NCS. Lê Ngọc Nương
- Tổ chức chủ trì: Đại học Kinh tế & QTKD
- Thời gian thực hiện: Tháng 1 năm 2016 – Tháng 12 năm 2017.

2. Mục tiêu

- Góp phần phân tích các vấn đề lý luận và thực tiễn về doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa và phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa.
- Đánh giá thực trạng hoạt động của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
- Phân tích, đánh giá các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên.
- Đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong những năm tới.

3. Tính mới và sáng tạo

Hiện đã có nhiều công trình nghiên cứu về phát triển DNCNNVV. Tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu về phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển DNCNNVV tại tỉnh Thái Nguyên. Do đó, đề tài đã hệ thống hóa cơ sở lý luận, thực tiễn, phân tích thực trạng hoạt động của các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên. Đề xuất giải pháp nhằm phát triển loại hình DN này tại Thái Nguyên trong thời gian tới.

4. Kết quả nghiên cứu

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về DNCNNVV và phát triển DNCNNVV.
- Báo cáo phân tích thực trạng hoạt động của các DNCNNVV trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
- Báo cáo đề xuất những giải pháp và kiến nghị nhằm phát triển các DNCNNVV trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong những năm tới.

5. Sản phẩm

5.1. Sản phẩm khoa học

1. Lê Ngọc Nương, Đỗ Thái Hòa (2017), "Thực trạng và giải pháp phát triển các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên", *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên*, 163, (03/2), tr. 77-82.
2. Lê Ngọc Nương, Phạm Thị Ngọc Vân (2016), "Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên", *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, 33 (673), tr. 60-63.

5.2. Sản phẩm đào tạo

01 đề tài NCKH sinh viên:

- Ngô Khánh Linh (2017) và GVHD. ThS. Lê Ngọc Nương, *Thực trạng và giải pháp phát triển doanh nghiệp công nghiệp ở huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên*, Mã số SV2017 - EML - 56, Đề tài NCKH Sinh viên, Trường Đại học Kinh tế & QTKD, xếp loại tốt.

02 luận văn thạc sỹ:

- Nguyễn Đình Thành (2017) và GVHD PGS. TS. Nguyễn Thị Gấm, *Phát triển doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh*, Luận văn Thạc sỹ Quản lý kinh tế, Trường Đại học Kinh tế & QTKD.

- Đinh Thị Tươi (2017) và GVHD TS. Phạm Thị Ngọc Vân, *Phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên*, Luận văn Thạc sỹ Quản lý kinh tế, Trường Đại học Kinh tế & QTKD.

01 phần nghiên cứu sinh:

- Lê Ngọc Nương (2016), *Chuyên đề Luận án tiến sĩ Cơ sở lý luận và thực tiễn về các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa*, Luận án Tiến sĩ chuyên ngành Quản lý Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế & QTKD.

6. Phương thức chuyển giao, địa chỉ ứng dụng, tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu

- Phục vụ cho công tác nghiên cứu và học tập tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh – Đại học Thái Nguyên.

- Là nguồn tài liệu cho các nhà quản lý tham khảo trong quá trình đưa ra quyết định quản trị doanh nghiệp.

Ngày tháng năm

Tổ chức chủ trì

(ký, họ và tên, đóng dấu)

Chủ nhiệm đề tài

(ký, họ và tên)

THAI NGUYEN UNIVERSITY
THAI NGUYEN UNIVERSITY OF ECONOMIC AND BUSINESS ADMINISTRATION

INFORMATION ON RESEARCH RESULTS

1. General information

Project title: Study the factors affecting the development of small and medium enterprises in Thai Nguyen province

Code number: ĐH2016 - TN08 - 09

Coordinator: Master Le Ngoc Nuong

Implementing institution: Thai Nguyên University of Economic and Business Administration

Duration: from 1/2016 to 12/2017.

2. Objective(s)

- Analysis of theoretical and practical issues of small and medium industrial enterprises and development of small and medium enterprises.
- Assess the current status of small and medium enterprises in Thai Nguyen province.
- Analyzing and evaluating factors affecting the development of small and medium enterprises in Thai Nguyen province.
- Propose some major solutions to develop small and medium enterprises in Thai Nguyen province in the coming years.

3. Creativeness and innovativeness

There are many researches on the development of SMIEs. However, there is no research on the analysis of the factors affecting the development of SMIEs in Thai Nguyen province. Therefore, the topic has systematized the theoretical and practical basis, analyzing the real situation of the Thai Nguyen agricultural enterprises. Suggest solutions to develop this type of business in Thai Nguyen in the coming time.

4. Research results

- Systemize the theoretical basis on the SMIEs and develop the SMIEs
- Report on the status of the operation of the SMIEs in Thai Nguyen.
- The report proposes measures and recommendations aimed at developing SMIEs in Thai Nguyen province in the coming years.

5. Products

5.1. Products of Science

1. Le Ngoc Nuong et al (2017), "Situation and development solutions of small and medium industrial enterprises in Thai Nguyen Province", *Journal of Science and Technology*, 163, (03/2), pp. 77-82.

2. Le Ngoc Nuong et al (2016), "Analysis of factors affecting the development of small and medium enterprises in Thai Nguyen province", *Asia – Pacific Economec Review*, 33 (673), pp. 60-63.

5.2. Training Products

1. 01 research projects students: Ngo Khanh Linh (2017) and Instructor Le Ngoc Nuong, *Situation and solution for industrial enterprise development in Pho Yen district, Thai Nguyen province*, Code: SV2017 - EML - 56, Student research project, Thai Nguyen University of Economics and Business Administration, classification: Good.

2. Nguyen Dinh Thanh (2017), *Developing industrial enterprises in Uong Bi city, Quang Ninh province*, Master Thesis, Instructor: Assoc. Prof. Dr. Nguyen Thi Gam, Thai Nguyen University of Economics and Business Administration.

3. Dinh Thi Tuoi (2017), *Developing small and medium industrial enterprises in Thai Nguyen province*, Master Thesis, Instructor: Doctor Pham Thi Ngoc Van, Thai Nguyen University of Economics and Business Administration.

4. 01 project of PhD Dissertation: Le Ngoc Nuong (2016), *Theoretical and Practical Basis Factors affecting the development of small and medium enterprises*, PhD Thesis, Thai Nguyen University of Economics and Business Administration.

6. Transfer alternatives, application institutions, impacts and benefits of research results

+ For research and study at Thai Nguyen University of Economics and Business Administration.

+ A resource for managers to refer to in the corporate governance decision-making process.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam hiện nay, Đảng và Nhà nước ta có nhiều chính sách ưu đãi nhằm phát triển kinh tế trên nhiều lĩnh vực, nhiều ngành nghề. Chính vì vậy, kể từ khi nước ta tiến hành đổi mới năm 1986 đến nay số lượng, quy mô các doanh nghiệp trên cả nước ngày càng tăng, trong đó nhóm doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa (DNCNNVV) đang đóng góp một vị trí quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam. Có thể khẳng định rằng việc phát triển nhóm ngành này đang đáp ứng đúng yêu cầu thực tiễn mà nước ta đang xây dựng đó là: phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và mục tiêu công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Thái Nguyên với nhiều lợi thế so sánh về vị trí địa lý, khí hậu thuận lợi, tài nguyên khoáng sản, nguồn nhân lực dồi dào, chất lượng cao, cơ sở hạ tầng đang có những đầu tư phát triển lớn... là điều kiện để thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp nói chung và các DNCNNVV nói riêng. Trong những năm vừa qua, các DNCNNVV ở tỉnh đã phát triển mạnh về quy mô, số lượng và có những đóng góp nhất định về kinh tế - xã hội và tạo ra sự ổn định về mặt xã hội thông qua tạo việc làm cho người lao động thành phố, giảm khoảng cách giàu nghèo và tệ nạn xã hội.

Hiện nay, trong điều kiện kinh tế thị trường với những thách thức của hội nhập kinh tế và toàn cầu hoá, các nền kinh tế đều phải tìm cách huy động mọi nguồn lực và khuyến khích tất cả các chủ thể kinh tế hoạt động. Vì vậy, trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động của Thái Nguyên theo hướng CNH - HĐH thời gian tới, tỉnh luôn coi trọng vai trò của DNCNNVV, đưa ra các biện pháp phát triển loại hình doanh nghiệp này. Để làm được điều này, Thái Nguyên phải tìm ra các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển của các DNCNNVV và đưa ra chính sách phù hợp hơn nhằm tác động vào các yếu tố đó, hướng đến phát triển và phát triển bền vững loại hình doanh nghiệp này. Xuất phát từ thực tế đó, nhóm chúng tôi lựa chọn đề tài: **“Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên”**.

2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài

2.1. Mục tiêu chung

Trên cơ sở phân tích thực trạng hoạt động của các DNCNNVV trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên, đề tài đi sâu vào đánh giá các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển của DNCNNVV. Từ đó, đề xuất các giải pháp và kiến nghị nhằm phát triển loại hình DN này tại Thái Nguyên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Góp phần hệ thống hóa các vấn đề lý luận và thực tiễn về doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa và phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa.
- Đánh giá thực trạng hoạt động của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
- Phân tích, đánh giá các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên.
- Đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong những năm tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu chính của đề tài là các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên, bao gồm: Trình độ KHCN, hỗ trợ từ Chính phủ, môi trường kinh doanh, lao động, chính sách của địa phương và tiếp cận tài chính.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về không gian: Đề tài được nghiên cứu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Phạm vi về thời gian: Báo cáo sử dụng nguồn số liệu thứ cấp trong khoảng thời gian từ năm 2014 đến năm 2016. Giải pháp, kiến nghị của báo cáo được đề xuất đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Phạm vi về nội dung: Báo cáo tập trung phân tích, đánh giá và lượng hóa mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến sự phát triển của các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên, bao gồm các nhân tố: Trình độ KHCN, hỗ trợ từ Chính phủ, môi trường kinh doanh, lao động, chính sách của địa phương và tiếp cận tài chính. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển loại hình DN này tại tỉnh Thái Nguyên.

4. Tổng quan tình hình nghiên cứu

4.1. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài

Trên thế giới, các công trình nghiên cứu về DNNVV nói chung và các nhân tố ảnh hưởng đến sự thành công, tăng trưởng và phát triển của các DNNVV nói riêng đã được nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu. Trong các nghiên cứu đó, lý thuyết về DNNVV như khái niệm, đặc điểm, vai trò của DNNVV đối với sự phát triển kinh tế của mỗi quốc gia được trình bày khá chi tiết. Bên cạnh đó, bằng việc sử dụng các phương pháp nghiên cứu khác nhau, các nghiên cứu đã chứng minh mức độ ảnh hưởng của những nhân tố đến sự thành công, tăng trưởng và phát triển của các DNNVV ở mỗi không gian nghiên cứu khác nhau, cụ thể là các nghiên cứu của Tarik Najib (2005), Jaime Diaz Saenz (2010), Chuthamas Chittithaworn và cộng sự (2011), Robert Galan Mashenece và cộng sự (2014).

4.2. Tình hình nghiên cứu ở trong nước

Trong những năm qua, ở Việt Nam đã có khá nhiều công trình nghiên cứu về DNNVV. Các công trình nghiên cứu đó đã luận giải về nội hàm của DNNVV trong các lĩnh vực khác nhau, một số công trình đã quan tâm nghiên cứu chuyên sâu về DNCNNVV. Trong các công trình đó, các tác giả đã đề cập đến khái niệm DNNVV, khái niệm DNCNNVV, đặc điểm, tiêu chí xác định DNNVV cũng như nêu lên tầm quan trọng của các DNNVV đối với sự phát triển kinh tế của quốc gia và các tỉnh thành. Về cơ bản, các tác giả khi nghiên cứu về DNNVV đều dựa trên cơ sở Nghị định số 56/2009/NĐ-CP về trợ giúp phát triển DNNVV. Theo đó, các DNNVV được đo bằng 02 tiêu chí chính là tổng nguồn vốn và số lao động bình quân hàng năm. Bên cạnh đó, đã có một số công trình nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của các DNNVV ở Việt Nam và ở các tỉnh thành trong cả nước, cụ thể là các công trình nghiên cứu của các tác giả sau: Lê Văn Tâm (1995), Đào Minh Sơn (2013), Nguyễn Xuân Thủy (2013), Phan Thị Minh Lý (2011), Trương Thị Việt Phương (2011).

4.3. Đánh giá chung về kết quả của các công trình khoa học đã nghiên cứu

Các công trình nghiên cứu mà các tác giả trình bày trên đây đều đã đề cập một cách khái quát hay cụ thể về các vấn đề có liên quan đến DNNVV ở các lĩnh vực khác nhau như công nghiệp, thương mại, nông nghiệp,... Trong đó, các tác giả đã đề cập đến cơ sở lý luận về DNNVV như khái niệm, đặc điểm, vai trò của các DNNVV, phân tích thực trạng hoạt động, phát triển của các DNNVV và tập trung phân tích các nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động, sự thành công, sự tăng trưởng và phát triển của các DNNVV. Những nghiên cứu này đã tạo ra một kênh thông tin giúp các nhà quản lý DNNVV có thể tập trung vào những nhân tố đó để gợi ý những giải pháp nhằm phát triển loại hình doanh nghiệp này.

Các công trình nước ngoài sử dụng các phương pháp định tính và chủ yếu phương pháp định lượng để phân tích các nhân tố có ảnh hưởng đến sự phát triển của các doanh nghiệp. Trong các công trình đó, các tác giả đã đưa ra những tiêu chí để phân loại DNNVV, vai trò của các DNNVV trong sự phát triển kinh tế của các quốc gia khác nhau. Ngoài việc phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của các DNNVV, một số tác giả còn đề cập đến những nhân tố cản trở sự phát triển của các DNNVV để từ đó gợi ý những giải pháp nhằm tác động và hạn chế sự ảnh hưởng của các nhân tố đến sự phát triển các DNNVV. Tuy nhiên, việc đưa các nhân tố ảnh hưởng hay cản trở đến sự phát triển của các DNNVV trên thế giới vào các DNNVV ở Việt Nam, đặc biệt là các DNCNNVV có phù hợp hay không còn là vấn đề cần phải tiếp tục nghiên cứu do đặc điểm và điều kiện về thời gian, không gian nghiên cứu là khác nhau.

Các công trình nghiên cứu trong nước được các tác giả đề cập đến chủ yếu sử dụng các phương pháp như phân tích thống kê, phương pháp so sánh, phân tích tổng hợp, mô hình ma trận SWOT để đánh giá, phân tích. Ngoài ra, phương pháp định lượng được sử dụng như mô hình hồi quy nhị biến, đa biến, mô hình sử dụng phương pháp bình phương nhỏ nhất (OLS),... Các công trình nghiên cứu này là những tư liệu vô cùng quý giá để tác giả có thêm nhiều thông tin về các DNNVV và các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của các DNNVV.

4.4. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài và trong nước đã thực hiện phân tích quá trình phát triển và các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của DNNVV nói chung mà chưa có nhiều công trình nghiên cứu trực tiếp về phát triển các DNNVV trong lĩnh vực công nghiệp và các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của các DNCNNVV. Nếu có nghiên cứu thì nội dung vẫn còn chung chung, chưa có sự phân tích chuyên sâu về đặc điểm riêng của loại hình DNCNNVV so với DNNVV, phân tích các nhân tố có ảnh hưởng đến sự phát triển của các DNCNNVV mang tính lý luận, phân tích thực trạng với phương pháp nghiên cứu khá đơn giản.

Trên cơ sở tiếp thu thành quả của những nghiên cứu trước, tác giả sẽ tập trung giải quyết các vấn đề chưa được làm rõ để có một cái nhìn tổng quát, toàn diện nhất về các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên thông qua việc sử dụng phương pháp phân tích nhân tố khám phá (EFA), kiểm định lại giả thuyết nghiên cứu bằng mô hình hồi quy đa biến nhằm hoàn thiện được mục tiêu nghiên cứu của đề tài đã đề ra và giải quyết được một phần thiếu sót của những nghiên cứu trước đây.

5. Kết cấu của báo cáo

Ngoài phần mở đầu và kết luận, đề tài được kết cấu thành 4 chương với những nội dung chính như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn về doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa.

Chương 2: Phương pháp nghiên cứu.

Chương 3: Thực trạng hoạt động của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thái Nguyên.

Chương 4: Giải pháp phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thái Nguyên.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ DOANH NGHIỆP

CÔNG NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

1.1. Lý luận chung về doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

1.1.1. Khái niệm doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

1.1.1.1. Khái niệm doanh nghiệp nhỏ và vừa

1.1.1.2. Khái niệm doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

Doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa là một bộ phận cấu thành của hệ thống doanh nghiệp, là cơ sở kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp gồm các hoạt động khai thác, chế biến và dịch vụ sửa chữa đã đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có số lao động không quá 300 người và tổng nguồn vốn không quá 100 tỷ đồng.

1.1.2. Phân loại doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

- Phân loại căn cứ vào công dụng kinh tế của sản phẩm
- Phân loại căn cứ vào phương thức tác động đến đối tượng lao động
- Phân loại theo tính chất quy trình công nghệ

1.1.3. Đặc điểm của doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam

Đặc điểm của các DNCNNVV xuất phát từ chính đặc điểm của ngành công nghiệp và quy mô của doanh nghiệp. Cũng như các DNCNNVV trên thế giới, với quy mô nhỏ, DNCNNVV Việt Nam cũng có những đặc điểm tương tự như ở các quốc gia khác và bên cạnh những đặc điểm riêng có của loại hình DNCN thì DNCNNVV cũng có những đặc điểm tương đồng với những đặc điểm của DNNVV ở Việt Nam.

1.1.4. Vai trò của doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa đối với nền kinh tế

Trong điều kiện kinh tế của Việt Nam hiện nay, có thể khái quát lại vai trò của DNCNNVV trên các khía cạnh về kinh tế và về xã hội

1.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

1.2.1. Khái niệm phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

“Phát triển DNCNNVV là sự tăng trưởng về số lượng, doanh thu và tỷ suất lợi nhuận của doanh nghiệp, tạo việc làm gắn với thu nhập ngày càng được cải thiện của người lao động”.

1.2.2. Khung lý thuyết về các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

1.2.2.1. Nhóm nhân tố bên ngoài

- a, Hỗ trợ từ Chính phủ*
- b, Môi trường kinh doanh của doanh nghiệp*
- c, Chính sách hỗ trợ của địa phương*

1.2.2.2. Nhóm nhân tố bên trong

- a, Trình độ khoa học công nghệ*
- b, Lao động*
- c, Tiếp cận tài chính*

1.3. Cơ sở thực tiễn về phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

1.3.1. Kinh nghiệm phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa ở một số quốc gia

Báo cáo tập trung phân tích kinh nghiệm phát triển DNCNNVV (thông qua phát huy các nhân tố tác động) của 2 quốc gia Châu Á là Nhật Bản và Hàn Quốc.

1.3.2. Kinh nghiệm phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa ở một số địa phương trong nước

Báo cáo tập trung phân tích một số tỉnh phía Bắc có những chính sách phát triển loại hình DN này rất đáng để Thái Nguyên học hỏi và kế thừa những kinh nghiệm là Vĩnh Phúc và Bắc Ninh.

1.3.3. Bài học kinh nghiệm

- Đánh giá đúng mức vai trò quan trọng và vị trí của DNCNNVV trong phát triển kinh tế
- Thành lập tổ chức chuyên trách hỗ trợ các DNCNNVV trên nhiều lĩnh vực. Các tổ chức chuyên trách này hỗ trợ các DNCNNVV vượt qua các khó khăn về tài chính, công nghệ, nguồn nhân lực, thị trường, chất lượng sản phẩm... theo hướng khuyến khích DNCNNVV phát triển
- Nhà nước cần có chính sách toàn diện nhằm định hướng, khuyến khích và hỗ trợ phát triển các DNCNNVV theo ngành
- Các DNCNNVV dễ bị tổn thương trước các biến động kinh tế, do vậy để nâng cao khả năng thích ứng, các DNCNNVV cần liên kết với nhau và kết nối với hệ thống các DN khác trong nền kinh tế
- Tập trung nâng cao năng lực quản lý và trình độ người lao động thông qua các kế hoạch chiến lược trong việc đào tạo toàn diện cho cán bộ quản lý và người lao động về kỹ năng, trình độ chuyên môn
- Xây dựng kế hoạch phát triển công nghệ tại DN thông qua các chương trình hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu.

Chương 2

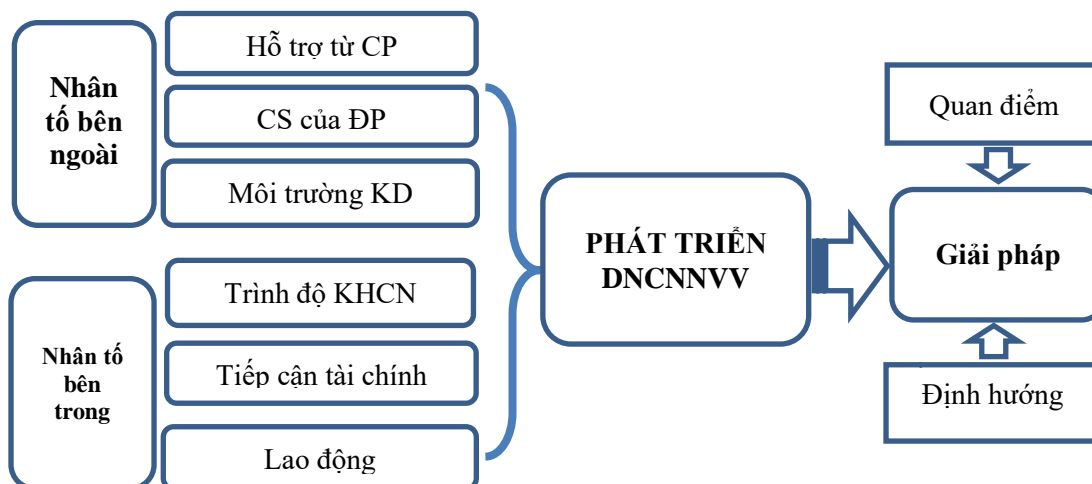
PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Câu hỏi nghiên cứu

1. Thực trạng phát triển của doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thái Nguyên trong thời gian qua ra sao?
2. Những nhân tố nào ảnh hưởng đến sự phát triển của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thái Nguyên? Mức độ ảnh hưởng của từng nhân tố như thế nào?
3. Giải pháp nào cần được thực thi để phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thái Nguyên trong những năm tới?

2.2. Khung phân tích về các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên

2.2.1. Mô hình nghiên cứu đề xuất về các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên



**Sơ đồ 2.1. Khung phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển DNCNNVV
tỉnh Thái Nguyên**

(Nguồn: Xây dựng của tác giả)

2.2.2. Các giả thuyết nghiên cứu

H1: Trình độ KHCN hiện đại có ảnh hưởng thuận chiều đến phát triển các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên.

H2: Chính sách hỗ trợ từ Chính phủ có ảnh hưởng thuận chiều đến phát triển các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên.

H3: Lao động có trình độ cao ảnh hưởng thuận chiều đến phát triển các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên.

H4: Môi trường kinh doanh thuận lợi ảnh hưởng thuận chiều đến phát triển các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên.

H5: Chính sách của địa phương có ảnh hưởng thuận chiều đến phát triển các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên.

H6: DN có thể tiếp cận đa dạng nguồn tài chính ảnh hưởng thuận chiều đến phát triển các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên.

2.3. Phương pháp thu thập thông tin

2.3.1. Phương pháp thu thập thông tin thứ cấp

2.3.2. Phương pháp thu thập thông tin sơ cấp

- a, Mẫu nghiên cứu chính thức
- b, Đối tượng thu thập thông tin
- c, Thiết kế phiếu khảo sát
- d, Phương pháp và thời gian khảo sát

2.4. Phương pháp phân tích thông tin

2.4.1. Phương pháp thống kê mô tả

2.4.2. Phương pháp so sánh

2.4.3. Phương pháp phân tích nhân tố khám phá

2.4.4. Mô hình hồi quy đa biến

2.5. Chỉ tiêu đánh giá sự phát triển của doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

Chương 3

**THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP NHỎ VÀ
VỪA TRÊN ĐỊA BÀN THÁI NGUYÊN**

3.1. Khái quát chung về tỉnh Thái Nguyên

3.1.1. Điều kiện tự nhiên

3.1.1.1. Khí hậu

3.1.1.2. Địa hình, địa chất

3.1.2. Đặc điểm kinh tế, xã hội

3.1.2.1. Giao thông

3.1.2.2. Hệ thống giáo dục và đào tạo

3.1.2.3. Nguồn nhân lực

3.2. Thực trạng hoạt động của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thái Nguyên

3.2.1. Quá trình hình thành và phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

3.2.2. Số lượng các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

3.2.2.1. Số lượng các doanh nghiệp công nghiệp qua các năm

3.2.2.2. Số lượng các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa phân theo loại hình

3.2.2.3. Số lượng và tỷ lệ doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa phân theo ngành kinh tế

3.2.2.4. Số lượng doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa phân theo đơn vị hành chính

3.2.3. Tổng vốn và quy mô vốn kinh doanh bình quân của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

3.2.4. Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

3.2.5. Tổng số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

3.2.6. Quy mô lao động bình quân của một doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

3.2.7. Kết quả tạo việc làm và thu nhập bình quân năm của 1 lao động tại các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa.

3.3. Phân tích ảnh hưởng của các nhân tố đến phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên

3.3.1. Mô tả đặc điểm mẫu nghiên cứu

3.3.2. Kết quả kiểm định thang đo bằng phân tích nhân tố khám phá (EFA)

Bảng 3.17. Tổng hợp kết quả phân tích EFA các biến

Biến quan sát	KMO	Eigenvalue	Phương sai trích	Ghi chú
Hỗ trợ từ Chính phủ	0,650	2,675	66,866	Chấp nhận
Môi trường kinh doanh	0,794	3,013	75,329	Chấp nhận
Chính sách của địa phương	0,712	2,374	79,121	Chấp nhận
Tiếp cận tài chính	0,829	2,941	73,515	Chấp nhận
Lao động	0,766	2,476	61,910	Chấp nhận
Trình độ KHCCN	0,771	3,042	76,056	Chấp nhận
Sự phát triển của DNCNNVV	0,757	2,610	65,253	Chấp nhận

(Nguồn: Tổng hợp kết quả điều tra)

3.3.3. Phân tích mô hình hồi quy đa biến về các nhân tố ảnh hưởng sự phát triển DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên

Bảng 3.18. Phân tích hồi quy về các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển DNCNNVV

tỉnh Thái Nguyên

Model	Unstandardized Coefficients		Standardized Coefficients	t	Sig.	Collinearity Statistics	
	B	Std. Error	Beta			Tolerance	VIF
(Constant)	.777	.570		1.363	.174		
CP	.289	.097	.159	2.977	.003	.982	1.018
MT	.136	.059	.125	2.304	.022	.949	1.054
1 CS	.118	.057	.113	2.087	.038	.955	1.047
TC	.163	.047	.193	3.448	.001	.885	1.130
LD	.185	.058	.169	3.188	.002	.987	1.013
CN	.301	.048	.355	6.307	.000	.881	1.135

a. Dependent Variable: PT

(Nguồn: Kết quả phân tích số liệu)

Theo bảng kết quả hồi quy đa biến, ta xác định phương trình hồi quy đa biến sau:

$$PT = 0.777 + 0.289* CP + 0.136* MT + 0.118* CS + 0.163* TC + 0.185* LD + 0.301*CN$$

3.4. Đánh giá chung về sự phát triển của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên

3.4.1. Những mặt đạt được trong phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên

Số lượng và quy mô các DNCNNVV ngày càng tăng nhanh tạo nhiều việc làm cho người lao động.

Cơ cấu nội ngành công nghiệp đang chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng các DNCNNVV chế biến, chế tạo đã tăng nhanh so với các DNCNNVV truyền thống.

Doanh thu và lợi nhuận của các DNCNNVV ngày càng gia tăng, đóng góp đáng kể vào ngân sách chung của tỉnh.

Các chính sách của tỉnh đã được xây dựng kịp thời, các chương trình khuyến công hỗ trợ DNCNNVV, đặc biệt các DNCNNVV ở nông thôn.

Trình độ của người lao động cũng như trình độ, kỹ năng của cán bộ quản lý trong các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên đã được cải thiện dần qua các năm.

Các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên đã có vùng nguyên liệu tập trung hỗ trợ rất lớn cho quá trình sản xuất sản phẩm.

Thái Nguyên đã hình thành thêm một số trung tâm công nghiệp lớn như KCN Yên Bình, Đầm Thụy và Sông Công tạo tiền đề cho phân bố lại lực lượng sản xuất công nghiệp theo vùng lãnh thổ và tham gia tích cực vào quá trình CNH - HĐH chung của tỉnh.

3.4.2. Những vấn đề còn tồn tại và nguyên nhân trong phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên

Chính phủ mặc dù đã xây dựng và triển khai thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ cho các DNNVV và DNCN nói chung song hiện nay vẫn chưa có chính sách cụ thể cho từng loại hình DNNVV, các chính sách hỗ trợ cho đối tượng DNCNNVV hiện nay còn chưa rõ ràng và cụ thể.

Vai trò của Hội DNNVV tại tỉnh vẫn còn mờ nhạt, hoạt động của Hội DNNVV và Quỹ phát triển DNNVV, Quỹ bảo lãnh tín dụng chưa xứng với mục tiêu.

Mức độ đầu tư theo chiều sâu, đổi mới công nghệ, thiết bị trong các DNCNNVV nhìn chung chưa đáp ứng yêu cầu phát triển theo hướng CNH – HĐH.

Các DNCNNVV truyền thống của tỉnh như khai thác, chế biến khoáng sản, luyện kim sử dụng nguyên liệu các nguồn tài nguyên có hàm lượng thấp, thiết bị công nghệ cũ, lạc hậu, không có vốn đầu tư.

Cơ cấu nội ngành công nghiệp có sự chuyển dịch song tốc độ còn chậm khi doanh thu của các DN ngành sản xuất kim loại và khai thác khoáng sản hiện vẫn chiếm tỷ trọng cao.

Phần lớn các DNCNNVV gặp khó khăn trong việc tiếp cận vốn đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh, việc huy động vốn kinh doanh của các DN gặp nhiều trở ngại.

Đa phần các DN sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn chưa chú trọng nhiều đến công tác đào tạo tại DN cũng như có những giải pháp khả thi nhằm nâng cao năng lực quản lý và trình độ cho người lao động.

Chương 4

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TRÊN ĐỊA BÀN THÁI NGUYÊN

4.1. Quan điểm và định hướng phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên

4.1.1. Quan điểm phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên

4.1.2. Định hướng phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên

4.2. Một số giải pháp nhằm phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên

4.2.1. Hoàn thiện chính sách về khoa học công nghệ

4.2.1.1. Về phía cơ quan Nhà nước

Cần có phương án đổi mới công nghệ một cách thích hợp, lựa chọn đúng công nghệ cần đổi mới, sử dụng công nghệ nhiều tầng, kết hợp công nghệ truyền thống với công nghệ hiện đại.

Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ các DNCNNVV đổi mới công nghệ, đặc biệt là ngành công nghiệp trọng điểm.

Kết nối đội ngũ cán bộ, giảng viên, nghiên cứu của các trường Đại học, cao đẳng, trung cấp nghề để đào tạo nghề trên địa bàn, tận dụng hiệu quả năng lực hiện có về nghiên cứu và đào tạo.

Cập nhật kiến thức mới về tiến bộ khoa học công nghệ cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân trong tỉnh.

Xây dựng chính sách về đổi mới công nghệ, hình thành DN khoa học công nghệ, quỹ đầu tư mạo hiểm hay hình thức tín dụng.

Khuyến khích các DNCNNVV trở thành các nhà thầu phụ tham gia vào một công đoạn sản xuất của những DN lớn.

Tổ chức các hội chợ khoa học và công nghệ định kỳ ở tầm quốc gia và khu vực.

4.2.1.2. Về phía các doanh nghiệp

- Các DN cần có phương án đổi mới công nghệ một cách thích hợp, lựa chọn đúng công nghệ cần đổi mới, sử dụng công nghệ nhiều tầng, kết hợp công nghệ truyền thống với công nghệ hiện đại

- Các DNCNNVV cần thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ tiếp cận khoa học - kỹ thuật mới cho cán bộ quản lý doanh nghiệp để đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập và cạnh tranh

4.2.2. Hoàn thiện các chính sách về lao động trong doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

4.2.2.1. Về phía cơ quan Nhà nước

Đẩy mạnh việc đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao để đáp ứng yêu cầu của quá trình hội nhập quốc tế.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật với định hướng thanh kiểm tra để làm tốt công tác quản lý nhà nước, kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh những sai sót của DN.

4.2.2.2. Về phía các doanh nghiệp

Chủ DNCNNVV cần xây dựng chiến lược kinh doanh trong đó cần quan tâm đặc biệt tới việc xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực.

Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về hợp đồng lao động và các chế độ phúc lợi xã hội.

Các DNCNNVV cần tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động học tập, hỗ trợ kinh phí, thời gian, bố trí người làm thay để người lao động toàn tâm, toàn ý cho quá trình học tập.

Xây dựng chế độ tiền lương, chính sách chăm sóc sức khỏe cho nhân viên một cách hợp lý.

Chủ DNCNNVV cần chú ý xây dựng văn hóa DN, tạo môi trường làm việc thân thiện và chuyên nghiệp.

4.2.3. Hoàn thiện chính sách tài chính nhằm hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

4.2.3.1. Về phía các ngân hàng

Việc đảm bảo bằng tài sản có thể được thay bằng hiệu quả của các phương án kinh doanh, hoặc các NHTM có thể tiến hành cho vay thông qua kết quả kinh doanh khả quan và giữ được uy tín trong việc trả nợ.

Các ngân hàng cần khách quan và tích cực trong công tác thẩm định, đánh giá tình hình hoạt động và tài chính của DN khi xét duyệt cho vay nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho DN.

Ngân hàng nên duy trì và áp dụng việc đánh giá và phân loại khách hàng một cách chính xác.

4.2.3.2. Về phía các doanh nghiệp

Các DNCNNVV cần nâng cao năng lực trong quản trị tài chính.

Các DNCNNVV cần xây dựng mối quan hệ tốt với các NHTM trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ cho việc tiếp cận vốn của ngân hàng.

Tham gia các hiệp hội, liên kết với các DNCNNVV hoặc các loại hình DN khác.

4.2.4. Tạo dựng môi trường kinh doanh, sân chơi bình đẳng, thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các DNCNNVV

Tạo dựng môi trường đầu tư có tính minh bạch cao và ổn định để tạo điều kiện cho các DN dự đoán được trong kinh doanh, tránh những tổn thất không đáng có gắn liền với xây dựng tính thân thiện, thiện chí, cởi mở của cán bộ, công chức các cấp chính quyền đối với DN

Chủ động tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, môi trường tự do cạnh tranh bình đẳng cho bộ phận này; thúc đẩy nhanh, triệt để việc cải cách DN nhà nước theo hướng điều chỉnh để bộ phận này tập trung vào những hàng hóa dịch vụ mang tính công cộng, còn những hoạt động sản xuất kinh doanh khác cần tư nhân hóa càng nhanh càng tốt.

4.3. Một số kiến nghị nhằm phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên

4.3.1. Kiến nghị nhằm hoàn thiện chính sách hỗ trợ từ Chính phủ

Rà soát và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý, chính sách theo nguyên tắc làm tốt chức năng xây dựng chiến lược, qui hoạch, cơ chế, chính sách để tạo ra môi trường pháp lý cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp.

Thực hiện công khai hóa, minh bạch hóa các quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách trên từng ngành, lĩnh vực.

Rà soát lại toàn bộ các văn bản pháp lý, liên quan đến hoạt động kinh tế và thương mại để sửa đổi bổ sung đáp ứng tiêu chuẩn rõ ràng, nhất quán, dễ hiểu, được thực hiện giống nhau trong các cơ quan chức năng.

Rà soát các chính sách ưu đãi đầu tư, loại bỏ những chính sách không còn phù hợp với hội nhập.

Đơn giản hoá các quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc đăng ký kinh doanh.

Tăng cường tầm ảnh hưởng và hiệu quả hoạt động của quỹ phát triển DNNVV và quỹ bảo lãnh tín dụng tại tỉnh.

Hỗ trợ các DNCNNVV phát triển nguồn nhân lực thông qua Chương trình đào tạo cho DNNVV theo Nghị định số 56/2009/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ.

4.3.2. Kiến nghị hoàn thiện chính sách hỗ trợ của địa phương trong phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên

Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, xây dựng mới các chính sách ưu đãi đầu tư cho phù hợp với từng thời kỳ, điều kiện cụ thể.

Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ phục vụ cho phát triển công nghiệp, tiếp tục xây dựng các khu công nghiệp tập trung cho các DNCNNVV.

Quan tâm đến việc hỗ trợ các DNCNNVV về vốn, công nghệ, thông tin, môi trường đầu tư.

Tiếp tục cải cách hành chính, duy trì có hiệu quả các công việc ở bộ phận một cửa, một cửa liên thông của tỉnh.

Có cơ chế ưu đãi đặc biệt (về vay vốn, hỗ trợ đầu tư, ưu đãi thuê đất, thuế...) đối với đầu tư phát triển.

Sở Công thương phải đảm bảo sự kết nối với các Trung tâm nghiên cứu, các ngành, cấp trên địa bàn.

Xây dựng chính sách hỗ trợ về tài chính, tín dụng, kỹ thuật cho DNCNNVV trong lĩnh vực chế biến.

Nhà nước tạo thuận lợi tối đa trong việc giao đất, giao rừng và cho vay vốn ưu đãi, không cần thế chấp đối với các hộ tham gia xây dựng vùng nguyên liệu.

Phải có sự phối hợp đồng bộ, kịp thời giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các cơ sở sản xuất công nghiệp, trong đó có DNCN và DNCNNVV vì sự phát triển chung của ngành.

KẾT LUẬN

Với mục tiêu xác định, phân tích và đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên nhằm đề xuất giải pháp phù hợp và có tính khả thi trong những năm tới có ý nghĩa quan trọng cả về mặt lý luận và thực tiễn đối với tỉnh Thái Nguyên nói riêng và các tỉnh thành trong cả nước nói chung. Theo đó, báo cáo đã tập trung giải quyết được một số vấn đề như sau:

1. Đề tài đã tổng quan được các công trình nghiên cứu có liên quan trong và ngoài nước về các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển DNCNNVV, tiếp cận theo hướng phương pháp nghiên cứu và kết quả nghiên cứu. Qua đó, báo cáo đã chỉ ra được những nhân tố cơ bản ảnh hưởng và cản trở tới sự phát triển của các DNCNNVV, đồng thời đã chỉ ra “khoảng trống” nghiên cứu.

2. Đề tài đã hệ thống hóa được một số vấn đề lý luận và thực tiễn về DNCNNVV, sự phát triển DNCNNVV và các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển DNCNNVV thông qua kết luận từ tổng quan tài liệu nghiên cứu. Báo cáo cũng chỉ ra được kinh nghiệm phát triển DNCNNVV ở một số quốc gia trên thế giới (Nhật Bản, Hàn Quốc) và các địa phương ở Việt Nam (Bắc Ninh, Vĩnh Phúc). Từ đó, rút ra một số bài học kinh nghiệm cơ bản cho phát triển DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên dựa trên việc phát huy ảnh hưởng của từng nhóm nhân tố.

3. Đề tài đã làm rõ phương pháp nghiên cứu, thể hiện qua các nội dung: xây dựng câu hỏi nghiên cứu, khung phân tích, quy trình nghiên cứu, cách thức thu thập, xử lý và tổng hợp thông tin, phương pháp phân tích thông tin và hệ thống các chỉ tiêu nghiên cứu. Đồng thời sử dụng hai phương pháp phân tích định tính và phương pháp định lượng kiểm định giả thuyết nghiên cứu bằng mô hình hồi quy đa biến nhằm chứng minh mức độ ảnh hưởng của từng nhân tố tới sự phát triển DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên. Đó là các nhân tố trình độ khoa học công nghệ, hỗ trợ từ Chính phủ, lao động, môi trường kinh doanh, chính sách của địa phương và tiếp cận tài chính.

4. Đề tài đã tiến hành phân tích thực trạng phát triển các DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên theo các khía cạnh về quy mô, cơ cấu, nguồn lực tài chính trong DNCNNVV và tác động xã hội của DNCNNVV. Báo cáo đã thực hiện phân tích nhân tố khám phá và mô hình hồi quy đa biến. Từ đó, lượng hóa được mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến sự phát triển của DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên là trình độ khoa học công nghệ, hỗ trợ từ Chính phủ, môi trường kinh doanh, lao động, chính sách của địa phương và tiếp cận tài chính. Đồng thời, báo cáo đã chứng minh được trình độ khoa học công nghệ và tiếp cận tài chính là hai nhân tố có tác động mạnh nhất đến sự phát triển của DNCNNVV tỉnh Thái Nguyên. Bên cạnh đó, báo cáo cũng chỉ ra những mặt đạt được, những vấn đề còn tồn tại và nguyên nhân của những hạn chế làm căn cứ để xây dựng giải pháp cho sự phát triển của hệ thống DN này đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

5. Trên cơ sở phân tích điều kiện thực tế của tỉnh kết hợp với quan điểm, định hướng phát triển DNCNNVV, báo cáo đề xuất 4 nhóm giải pháp bao gồm hoàn thiện chính sách về khoa học công nghệ; chính sách về lao động; Hoàn thiện chính sách tài chính và tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các DNCNNVV cùng 2 nhóm kiến nghị đối với Chính phủ và chính quyền địa phương hỗ trợ cho sự phát triển của các DNCNNVV trong lĩnh vực công nghiệp.

